TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 238/2019/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 25 tháng 11 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

Căn cứ khoản 1,2 Điều 212; khoản 4 Điều 397 – Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55- Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 274/2019/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Phạm Văn T

ĐKNKTT: Thôn Y, xã H, huyện T, tỉnh Y.

Tạm trú: Số nhà 019A, đường L, tổ 03, phường P,thành phố L.

Chị Hoàng Thị T

ĐKNKTT: Thôn 5, xã B, huyện M, tỉnh L.

Tạm trú: Số nhà 019A, đường L, tổ 03, phường P, thành phố L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Phạm Văn T và chị Hoàng Thị T kết hôn với nhau ngày 28/03/2011 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Y. Sau khi kết hôn anh Phạm Văn T và chị Hoàng Thị T chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi chửi nhau, thiếu sự tôn trọng nhau, anh Phạm Văn T và chị Hoàng Thị T đã sống ly thân từ tháng 01/2018 cho đến nay không có quan hệ về tình cảm cũng như kinh tế. Mâu thuẫn của anh Phạm Văn T và chị

Hoàng Thị T đã được gia đình bạn bè khuyên bảo nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không được cải thiện .Đến nay anh Phạm Văn T và chị Hoàng Thị T nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên anh Phạm Văn T và chị Hoàng Thị T đề nghị Toà án giải quyết công nhận cho anh Phạm Văn T và chị Hoàng Thị T được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Phạm Văn T và chị Hoàng Thị T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản:Anh Phạm Văn T và chị Hoàng Thị T không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí: Hai bên thỏa thuận Anh Phạm Văn T và chị Hoàng Thị T mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa người yêu cầu:

Anh Phạm Văn T

ĐKNKTT: Thôn Y, xã H, huyện T, tỉnh Y.

Tạm trú: Số nhà 019A, đường L, tổ 03, phường P,thành phố L.

Chị Hoàng Thị T

ĐKNKTT: Thôn 5, xã B, huyện M, tỉnh L.

Tạm trú: Số nhà 019A, đường L, tổ 03, phường P, thành phố L.

- Về con chung: Anh Phạm Văn T và chị Hoàng Thị T không có con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Văn T và chị Hoàng Thị T không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Văn T và chị Hoàng Thị T mỗi người chịu 150.000 VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000VNĐ theo biên lai thu tiền tạm

ứng án phí số 0006446 ngày 11/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L. Anh Phạm Văn T và chị Hoàng Thị T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- THADS;
- Người yêu cầu;
- Lưu HS - Tập QĐ;
. –UBND P
-UBND huyện T

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Hương